

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Áp lực điều chỉnh, đặc biệt ở các cổ phiếu vốn hóa lớn đã khiến thị trường diễn biến giảm điểm trong tuần qua. Kết tuần, chỉ số VN-Index và HNX-Index lần lượt đóng cửa ở ngưỡng 1,010.03 (-1.22%) và 106.03 (-1.16%).

Các diễn biến chính trong tuần:

* Các chỉ số vốn hóa lớn chịu áp lực giảm điểm, đáng chú ý một số mã đã rơi biên độ giảm và là tác nhân khiến chính khiến thị trường điều chỉnh trong tuần qua. Đà giảm điểm cũng lan rộng sang các mã cổ phiếu vốn hóa vừa và nhỏ dù mức giảm có phần ít hơn.

* Mã giảm điểm áp đảo mã tăng điểm trên sàn HSX trong khi sàn HNX cho thấy sự cân bằng hơn. Thanh khoản thị trường tăng nhẹ trên sàn HSX trong khi giảm trên sàn HNX.

* Khối ngoại bán ròng mạnh trong tuần qua với tổng giá trị lên tới 1,020 tỷ VNĐ. Đáng chú ý, giao dịch thỏa thuận được đẩy mạnh.

Nhận định thị trường tuần tới:

TTCK Việt Nam tuần qua đã trải qua những nhịp giảm điểm liên tiếp trong bối cảnh TTCK thế giới cũng có sự phân hóa. Trong tuần tới, chúng tôi cho rằng các yếu tố ngoại biên sẽ tiềm ẩn nhiều rủi ro hơn khi mà đã xuất hiện thông tin về việc Trung Quốc từ chối mua 50 tỷ USD nông sản Mỹ, làm dấy lên nghi ngờ về thỏa thuận thương mại với Mỹ có thể bị đổ bể. Tuy nhiên, ở trong nước, NĐT có thể kì vọng vào cú huých đến từ việc giới thiệu 3 bộ chỉ số mới Vietnam Diamond, Vietnam Financial Select và Vietnam Leading Financial. Sự ra đời của các bộ chỉ số này được kì vọng giúp giải quyết vấn đề hết room ngoại ở một số cổ phiếu, qua đó thu hút thêm dòng tiền NĐTNN.

TÂM ĐIỂM THỊ TRƯỜNG

Chỉ số CPI trong tháng 11 theo dự báo của chúng tôi sẽ tăng khoảng 0.6% MoM, với đóng góp chủ yếu từ giá thịt lợn. Cụ thể, theo tính toán của chúng tôi, giá thịt lợn hơi trung bình trong tháng 11 đã tăng khoảng 20% so với tháng 10, khiến giá thịt lợn trong rổ CPI tăng khoảng 9% và sẽ góp phần làm CPI tăng 0.38%. Giá lợn hơi vẫn tiếp tục tăng trong bối cảnh mọi hoạt động tái đàn đều hạn chế do dịch tả lợn chưa được kiểm soát hoàn toàn. Nhiều dự báo cho thấy, giá heo hơi sẽ sớm chạm mốc 80,000 đồng/kg tức đã gấp 1.5 lần so với thời điểm tháng 11 – 12 năm ngoái.

Trong khi đó, giá xăng vừa được điều chỉnh tăng trong kỳ điều hành ngày 15/11 với mức tăng lần lượt là E5RON92 tăng 255 đồng/lít và Xăng RON95-III tăng 351 đồng/lít. Ngược với đó, giá dầu lại điều chỉnh giảm: dầu diesel 0.05S giảm 94 đồng/lít; dầu hỏa giảm 169 đồng/lít; dầu mazut 180CST 3.5S giảm 575 đồng/kg. Để có mức tăng nhẹ trên với xăng, Liên Bộ Tài chính - Công Thương đã quyết định chi Quỹ Bình ổn giá đối với các loại xăng ở mức 250 đồng/lít (kỳ trước không chi Quỹ Bình ổn). Giá xăng dầu được điều chỉnh trái chiều là do bình quân giá thành phẩm xăng dầu thế giới trong 15 ngày trước kỳ điều hành có xu hướng tăng với xăng và giảm với dầu. Cụ thể, giá bình quân trong chu kỳ với RON92 là 70,391 USD/thùng,

KBSV RESEARCH

Lê Anh Tùng

Chuyên viên phân tích thị trường

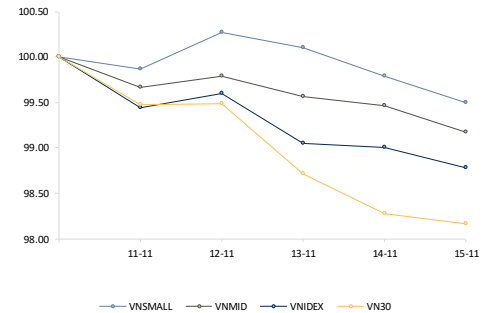
tungla@kbsec.com.vn

Diễn biến thị trường trong tuần

	VNIndex	HNXIndex
Điểm số	1010.03	106.03
Thay đổi (%)	-1.22%	-1.16%
Tăng/giảm	135/209	105/99
KLGD (triệu CP)/phiên	1,131.24	132
GTGD (tỷ VNĐ)/phiên	24,480.71	1,605.92
Thay đổi (%)	11%	-5%

Nguồn: FinnPro, KBSV

Biến động theo nhóm cổ phiếu



Nguồn: FinnPro, KBSV

Tâm điểm nhóm ngành trong tuần

5 ngành diễn biến tích cực nhất	Thay đổi	Các mã tiêu biểu
Sản xuất ô tô	7.40%	TCH, SVC, CTF, HHS...
Tài chính đặc biệt	3.00%	IBC, OGC, FIT, BCG...
Dịch vụ vận tải	3.00%	TCL, VNT, VSA, TCO...
Vận tải Thủy	2.40%	PVT, VTO, GSP, VIP...
Phân phối xăng dầu & khí đốt	2.00%	GAS, PGD, PGS, PGC...
5 ngành diễn biến tiêu cực nhất	Thay đổi	Các mã tiêu biểu
Hàng May mặc	-2.60%	STK, TCM, TNG, FTM...
Nước	-2.70%	BWE, TDW, CLW, BTW...
Khách sạn	-3.80%	VNG, OCH, SGH, DAH...
Thực phẩm	-4.10%	VNM, MSN, SBT, KDC...
Phân phối hàng chuyên dụng	-4.80%	MWG, FRT, DGW, COM...

Nguồn: FinnPro, KBSV

Tâm điểm nhóm ngành trong tháng

5 ngành diễn biến tích cực nhất	Thay đổi	Các mã tiêu biểu
Sản xuất giấy	8.60%	DHC, HAP, CAP, VID...
Phân phối xăng dầu & khí đốt	6.40%	GAS, PGD, PGS, PGC...
Containers & Đóng gói	6.20%	INN, SVI, MCP, SDG...
Dịch vụ vận tải	5.70%	TCL, VNT, VSA, TCO...
Thép và sản phẩm thép	5.30%	HPG, HSG, DTL, VIS...
5 ngành diễn biến tiêu cực nhất	Thay đổi	Các mã tiêu biểu
Thiết bị gia dụng	-5.20%	RAL, GDT, DQC...
Phân phối hàng chuyên dụng	-5.60%	MWG, FRT, DGW, COM...
Hàng May mặc	-5.90%	STK, TCM, TNG, FTM...
Lốp xe	-6.10%	DRC, CSM, SRC, VKC...
Khai khoáng	-10.00%	KSB, HGM, BMC, DHM...

Nguồn: FinnPro, KBSV

tăng 4.2%, RON95 cũng tăng 4.35%/thùng, dầu diesel giảm 0.76% /thùng, dầu hoả giảm 0.47%/thùng, dầu mazut giảm 10,1%/tấn so với kỳ trước. Xét về tác động vào chỉ số CPI tháng 11, từ ngày 20/10 – 20/11, giá xăng đã điều chỉnh giảm 1 lần và tăng 1 lần, nên giá nhóm năng lượng sẽ chỉ tăng nhẹ, nên ảnh hưởng đến CPI là không nhiều.

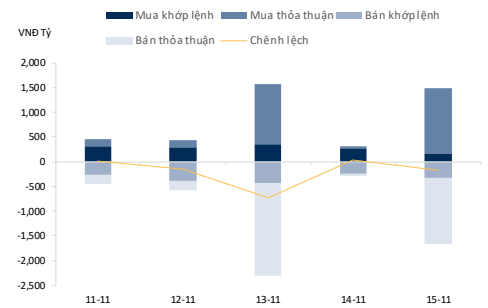
Cán cân thương mại hàng hóa tháng 10 xuất siêu gần 1.9 tỷ USD, theo số liệu từ Tổng cục Hải Quan. Trong đó, khu vực kinh tế trong nước nhập siêu 2.1 tỷ USD, khu vực FDI (kể cả dầu thô) xuất siêu 3.96 tỷ USD.

Xuất khẩu tiếp tục duy trì mức tăng trưởng tích cực (kim ngạch xuất khẩu hàng hóa đạt 24.23 tỷ USD, +3.7% Mom và 7.6% YoY) mặc dù Samsung đã kết thúc đợt đẩy mạnh xuất khẩu sản phẩm phiên bản mới Galaxy Note 10. Chúng tôi nhận thấy các tín hiệu tích cực và sự hồi phục rõ rệt từ doanh số bán hàng của các dòng điện thoại mới của Samsung khi xuất khẩu điện thoại và linh kiện đạt 5.2 tỷ USD, tuy có giảm 4% so với tháng trước nhưng tăng tới 10% so với cùng kỳ năm ngoái. Các mặt hàng khác có tốc độ tăng trưởng cao trong tháng 10 bao gồm máy tính và linh kiện điện tử (1.1% MoM, 24.2% YoY); giày dép (20.4% MoM, 15.4% YoY); gỗ (20.3% MoM, 22.7% YoY). Ngoài trừ mặt hàng điện tử, các mặt hàng còn lại đều là những ngành xuất khẩu truyền thống của Việt Nam với sự tham gia cao từ khu vực kinh tế trong nước. Điều này giúp xuất khẩu khu vực kinh tế trong nước tăng cao lên tới 22% YoY, trong khi khu vực có vốn đầu tư nước ngoài (kể cả dầu thô) chỉ tăng 1.9% YoY

Về nhập khẩu hàng hóa, kim ngạch hàng hóa nhập khẩu tháng 10 ước tính đạt 22.37 tỷ USD, +2.9% MoM và 2.9% YoY, trong đó khu vực trong nước và FDI lần lượt tăng 16.2% và giảm 5.6% YoY. Điều này khiến chúng tôi lo ngại hiện tượng lách xuất xứ diễn ra phổ biến và trở nên khó kiểm soát hơn. Các nhóm hàng trong diện cảnh báo như thép và nhôm đều có tình trạng tăng nhập khẩu. Cụ thể, sắt thép và các sản phẩm của sắt thép đã tăng 6.7% YoY.

Như vậy, trong 10 tháng đầu năm 2019, tổng mức xuất siêu đã lên gần 9 tỷ USD, cao nhất từ trước đến nay. Cán cân thương mại trong tháng 11 và 12 nhiều khả năng sẽ nghiêng về nhập siêu khi các doanh nghiệp sẽ nhập lượng lớn hàng hóa sản xuất và tiêu dùng nhằm phục vụ cho hoạt động sản xuất cuối năm và chuẩn bị cho Tết Nguyên Đán. Bên cạnh đó, Samsung sẽ tăng cường nhập khẩu các linh kiện điện tử nhằm phục vụ cho đợt ra mắt sản phẩm mới vào Quý 1 năm sau.

Diễn biến giao dịch khối ngoại



Nguồn: Bloomberg, KBSV

Top CP giao dịch bởi khối ngoại

Top mã mua ròng	GT mua ròng (triệu VND)
VRE	284,638
VHM	105,567
HPG	78,478
Top mã bán ròng	GT bán ròng (triệu VND)
CTG	611,949
VNM	529,422
VIC	164,880

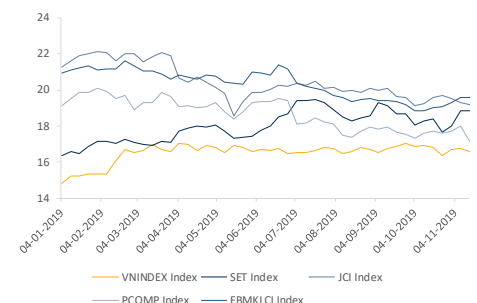
Nguồn: Bloomberg, KBSV

Top CP tác động đến thị trường

Top mã diễn biến tích cực nhất	Điểm số
GAS	1.30
BID	0.70
VRE	0.38
Top mã diễn biến tiêu cực nhất	Điểm số
VNM	-3.18
VHM	-2.17
VCB	-1.96

Nguồn: Bloomberg, KBSV

So sánh tương quan P/E



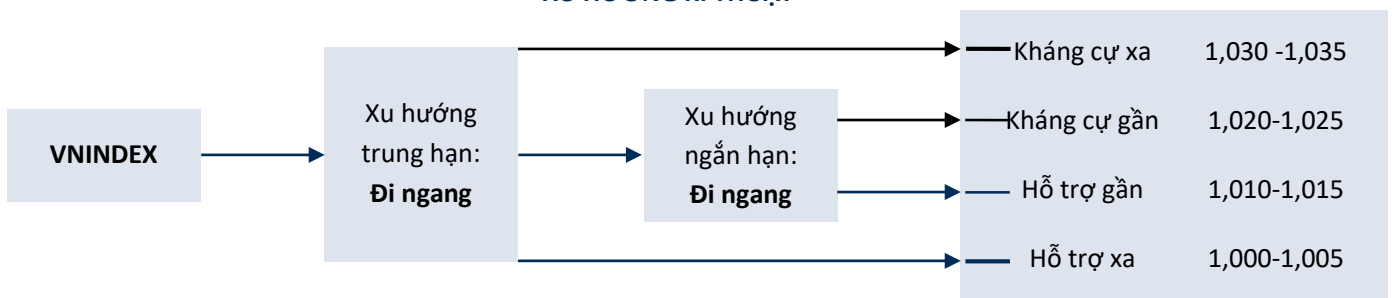
Nguồn: Bloomberg, KBSV

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Chỉ số VNIndex tuần qua diễn biến đảo chiều như kì vọng, tuy nhiên có phần tiêu cực với hầu hết các phiên chìm trong sắc đỏ. Thị trường rơi xuống vùng hỗ trợ 1,010 – 1,015 đề cập trước đó và có thời điểm chỉ số đã chớm xuống dưới vùng 1,010. Ba phiên thử thách vùng hỗ trợ này và việc thiếu vắng nhịp phục hồi kĩ thuật khiến cho chỉ số có thể sẽ kéo dài thêm đà giảm và hướng lại về vùng 1,000-1,005. Khi đó, chúng tôi kì vọng thị trường sẽ nhận được lực đỡ tốt và quay trở lại đà tăng trước đó bởi:

- (1) Vùng kháng cự mạnh trước đó 1,000 hiện đã trở thành vùng hỗ trợ mạnh của thị trường
 - (2) Những cổ phiếu trụ tăng nóng đợt vừa qua phần nào đã hạ nhiệt, tạo “địa” dẫn dắt lại thị trường
 - (3) Các tín hiệu kĩ thuật khung tuần vẫn chưa xấu đi và các yếu tố ngoại biên vẫn tích cực
- Bởi vậy, NĐT được khuyến nghị mở một phần vị thế ngắn hạn tại vùng hỗ trợ đã đề cập.

XU HƯỚNG KỸ THUẬT



KHUYẾN NGHỊ DANH MỤC THAM KHẢO

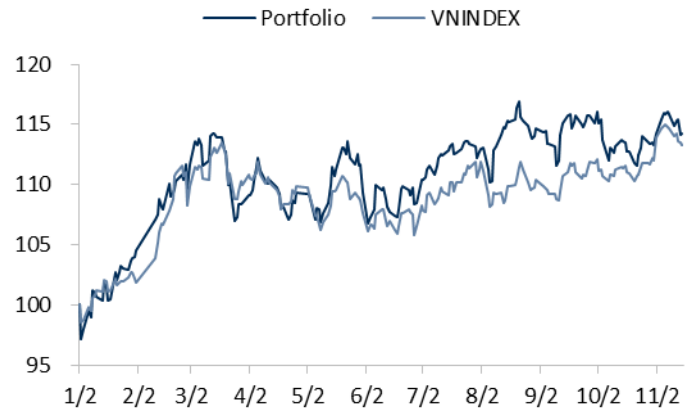
Tiêu chí đầu tư

(1) Danh mục 10 mã cổ phiếu đầu tư trung hạn (thời gian nắm giữ tối thiểu 3 tháng) nhưng có thể linh hoạt phụ thuộc biến động thị trường.

(2) Ngưỡng chốt lời tại +30% và cắt lỗ tại -15%.

(3) Danh mục giả lập cố định tỷ trọng cổ phiếu là 100% (tỷ trọng mỗi cổ phiếu trong danh mục bằng nhau) với mục đích so sánh với biến động chỉ số VNINDEX. NĐT cần kết hợp thêm với xu hướng thị trường chung để phân bổ tỷ trọng và quản trị rủi ro.

So sánh hiệu quả danh mục đầu tư và VNINDEX



Mã CP	Ngày khuyến nghị	Giá đóng cửa	Tăng/giảm trong phiên	Tăng/giảm lũy kế	Điểm nhấn đầu tư
PC1	11/6/2019	20	3.6%	7.2%	<ul style="list-style-type: none"> - Kỳ vọng dự án BĐS Thanh Xuân và mảng xây lắp đường truyền đạt tăng trưởng LNST 5% sau khi tăng gấp đôi năm 2019 sẽ hỗ trợ tăng trưởng LN của PC1 trong năm 2020. - Mảng xây lắp điện kỳ vọng tăng trưởng mạnh trong các năm tới do nhu cầu đầu tư lớn từ EVN nhằm đáp ứng nhu cầu tiêu thụ điện toàn xã hội. - Công suất các nhà máy điện (Mông An, Bảo Lạc B, Sông Nhiệm) của PC1 dự kiến tăng mạnh trong năm 2020.
MSN	10/11/2019	74.5	-0.7%	-3.2%	<ul style="list-style-type: none"> - Tình hình kinh doanh thịt mát MEATDeli diễn ra khả quan kể từ khi Masan tung ra sản phẩm này vào cuối năm 2018 phản ánh triển vọng tích cực cho Masan MEATLife (MML). - Masan dự kiến sẽ đẩy mạnh phân phối thịt trong thời gian tới, trong đó có việc thâm nhập vào thị trường TP. HCM trong tháng 9/2019. - Các mảng thực phẩm đồ uống, cũng như lợi nhuận được chia từ Techcombank dự kiến tiếp tục tăng trưởng 2 chữ số. - Giá Tungsten đang cho tín hiệu hồi phục sau nhịp sụt giảm kéo dài, kỳ vọng hỗ trợ hoạt động sản xuất kinh doanh của MSR.
MWG	8/9/2019	118.5	-3.1%	4.9%	<ul style="list-style-type: none"> - MWG đã tìm ra được hướng đi phù hợp với chiến lược phát triển đúng đắn, đồng thời, MWG đã thành công trong việc tìm ra công thức phát triển cho BHX và phương án tối ưu hóa

					<p>doanh thu cho chuỗi cửa ĐMX và TGDD cũng như phát triển các mảng kinh doanh mới như đồng hồ, mắt kính.</p> <p>- Chuỗi bán lẻ thực phẩm và hàng tiêu dùng ghi nhận tăng trưởng doanh thu ấn tượng với 206% YoY cho 6 tháng 2019 với doanh thu trung bình trên từng cửa hàng đạt 1.5 tỷ đồng/tháng. Trong năm nay, BHX đặt mục tiêu mở rộng mạng lưới, tăng doanh thu trên mỗi cửa hàng, cải thiện biên lợi nhuận gộp và hòa vốn tại cửa hàng và trung tâm phân phối vào cuối năm.</p> <p>- Trong dài hạn, Bách hóa Xanh (BHX) đặt mục tiêu chiếm 10-15% thị phần của thị trường bán lẻ thực phẩm ước tính có quy mô 50 – 70 tỷ USD bằng cách nâng số cửa hàng lên 8,000 – 12,000 cửa hàng trên toàn quốc. Hiện tại, chuỗi BHX đang tập trung tại TP.HCM và các tỉnh lân cận với 600 cửa hàng và dự kiến hướng tới mốc 800-900 cửa hàng vào cuối năm 2019.</p>
NLG	6/3/2019	28.3	0.0%	4.6%	<p>- NLG duy trì vị thế dẫn đầu trong phát triển nhà ở phân khúc trung cấp và vừa túi tiền với các dòng sản phẩm chính là Ehome, Valora và Flora. Bên cạnh đó, NLG còn hợp tác thành công với các đối tác Nhật Bản có tiềm lực tài chính mạnh để triển khai các Khu đô thị (KĐT) quy mô lớn</p> <p>- Tình tài chính lành mạnh với tỷ lệ nợ vay thấp nhờ tiếp cận tốt dòng vốn đầu tư từ các NĐT nước ngoài. Trong năm 2018-2019, Nam Long tích lũy được các quỹ đất mới có tổng diện tích lên tới 236.5ha tại các tỉnh Đồng Nai và Hải Phòng. Đây đều là những quỹ đất có tiềm năng phát triển trong tương lai.</p>
PNJ	3/22/2019	85.3	0.0%	13.1%	<p>- Tăng trưởng doanh số bán lẻ trang sức vẫn duy trì ở mức cao khi cả số lượng lẫn giá trị đơn hàng đều tăng. Trong năm 2018, doanh số trang sức bán lẻ của PNJ tăng mạnh 41%, được củng cố bởi mức tăng ước tính 34% của số lượng giao dịch và mức tăng 5% của giá trị mua trung bình.</p> <p>- Với ưu thế tận dụng, khai thác cơ sở khách hàng hiện hữu, mảng đồng hồ phụ kiện thời trang của PNJ hội tụ đủ điều kiện để thành công do thị trường đồng hồ đeo tay Việt Nam mặc dù giá trị cao nhưng hiện đang khá phân mảnh, chưa có doanh nghiệp phân phối quy mô lớn. Ước tính mảng đồng hồ sẽ chiếm khoảng 5% lợi nhuận từ HĐKD của PNJ năm 2022</p> <p>- Dòng tiền hoạt động của PNJ âm trong các năm về trước là hệ quả của việc mở rộng hệ thống cửa hàng, tăng lượng tồn kho. Kỳ vọng PNJ sẽ có dòng tiền hoạt động dương bắt đầu từ 2019.</p>
MBB	12/18/2018	22.75	-2.4%	12.1%	<p>- NOLI sẽ tiếp tục xu hướng tăng trong năm 2019. NFI mạnh mẽ từ dịch vụ bảo hiểm được chủ yếu dẫn dắt từ mảng bảo hiểm phi nhân thọ thông qua Công ty Bảo hiểm Quân đội (MIC). Ngoài ra, dịch vụ ngân hàng cũng là yếu tố dẫn dắt tăng trưởng với nỗ lực vững chắc nhằm tận dụng cơ sở khách hàng của Viettel và Vingroup.</p>

					<p>- Tỷ lệ CASA (tiền gửi thanh toán) và gia tăng cho vay bán lẻ (không tính MCredit) là yếu tố dẫn dắt cho sự phát triển của NIM. Dù chi phí huy động có thể tăng nhẹ liên quan đến phát hành giấy tờ có giá trong năm 2019, chúng tôi dự báo tỷ lệ này sẽ vẫn được duy trì ở dưới mức 4% do tỷ lệ CASA mạnh mẽ. Mặt khác, dù tỷ trọng cho vay bán lẻ vẫn tiếp tục gia tăng, con số này vẫn thấp hơn các ngân hàng khác là 36% danh mục cho vay, tạo ra dư địa tăng trưởng cho lợi suất tài sản sinh lời § MCredit vẫn đang nỗ lực chứng tỏ mình nhưng lợi thế huy động vốn làm gia tăng cơ hội thành công. Chúng tôi cho rằng MCredit có thể tăng gấp 3 lần danh mục cho vay trong năm 2018 từ mức cơ sở thấp, đóng góp 1,8% danh mục cho vay hợp nhất. Một nửa lượng vốn huy động hiện tại của MCredit đến từ Shinsei và qua đó mang lại sự linh hoạt đáng kể trong việc theo đuổi thị phần trong thị trường cho vay tiền mặt. MCredit cần dư địa tăng trưởng huy động cao hơn nhiều so với HD Saison trước khi có thể nghĩ đến việc độc lập trong huy động</p>
REE	10/11/2018	37.1	-1.3%	13.5%	<p>- Giá trị ký mới trong 1H2018 của mảng M&E đạt 1,000 tỷ đồng, ước tính giá trị ký mới đạt 3,000 tỷ đồng cho năm 2018. Ước tính doanh thu và lợi nhuận sau thuế mảng M&E đạt lần lượt 2,570 tỷ đồng (+10% yoy) và 308 tỷ đồng (-4.2% yoy). Doanh thu và lợi nhuận mảng ReeTech năm 2018 ước tính đạt 1,132 tỷ đồng (+20% yoy) và 40 tỷ đồng (+7.2% yoy)</p> <p>- Mảng cho thuê văn phòng là mảng có tỷ suất lợi nhuận ròng cao nhất đạt trung bình trên 50%/năm, và đem lại dòng tiền ổn định cho REE. Theo báo cáo của Savills giá cho thuê văn phòng sẽ tiếp tục tăng trưởng 6% trong giai đoạn 2018-2020.</p> <p>- Mảng đầu tư chiến lược vào ngành tiện ích (điện và nước) là mảng đem về dòng tiền cổ tức ổn định dài hạn cho REE. Tính đến thời điểm hiện tại, REE đang sở hữu 696 MW công suất phát điện và 446,200 m3/ngày tại 4 nhà máy nước.</p>
FPT	9/6/2018	58.6	-3.9%	59.7%	<p>-Hoạt động xuất khẩu phần mềm, động lực chính của phân khúc phát triển phần mềm đang tăng trưởng mạnh. Hầu hết các thị trường chính đều tăng trưởng gồm Nhật Bản, Mỹ, Châu Á Thái Bình Dương, Châu Âu. Kỳ vọng mảng XKPM tăng trưởng 25% trong 3 năm tới.</p> <p>-Mảng viễn thông dự kiến duy trì ổn định tăng trưởng 15% nhờ động lực tăng trưởng thuê bao và mảng truyền hình trả tiền bắt đầu có lãi từ năm 2020.</p> <p>-Dự kiến FPT có thể duy trì tốc độ tăng trưởng lợi nhuận trên 20% tới 2020. Với EPS dự phóng 2019 xấp xỉ 3,116 đồng/cp, FPT đang giao dịch ở mức P/E hấp dẫn so với tiềm năng tăng trưởng và so với trung bình các doanh nghiệp cùng ngành trong khu vực</p>
GMD	8/22/2018	25	-0.4%	3.3%	<p>- Hoạt động kinh doanh kỳ vọng tăng trưởng trở lại là động lực chính hỗ trợ cho sự phục hồi cổ phiếu, bên cạnh, câu chuyện</p>

về thoái vốn tại dự án bất động sản hoặc thông tin về thoái vốn của VIG tại công ty.

- Lợi nhuận kỳ vọng tăng trưởng trở lại; định giá dài hạn hấp dẫn. Dự án Nam Đình Vũ giai đoạn 1 đi vào hoạt động sẽ là động lực tăng trưởng doanh thu trong 2019 – 2020. Dự án hoàn thành tăng công suất xếp dỡ của GMD từ 1.250.000 teus lên 2.000.000 teus, tương ứng mức tăng 60%. Theo kế hoạch, tỷ lệ lấp đầy dự kiến trong 2019 là 80% và 100% trong 2020.
- Lợi nhuận từ hoạt động logistic sẽ tăng trưởng với sự hỗ trợ từ đối tác CJ Logistic. Với sự tham gia sâu hơn của CJ Logistic, ban lãnh đạo công ty kỳ vọng mang lại động lực tăng trưởng tốt hơn cho mảng logistic.

-Mặc dù đã trải qua nhịp hồi phục mạnh từ đầu năm 2019, P/E của PVS vẫn đang thấp hơn tương đối so với P/E trung vị các công ty cùng ngành trong khu vực.

-Với dự báo giá dầu duy trì ở mặt bằng trên 60USD/thùng, cao hơn nhiều so với mức hòa vốn bình quân của Việt Nam vào khoảng 55USD/thùng, hàng loạt các dự án dầu khí lớn sẽ được khởi động từ năm 2020 trở về sau.

-Dự báo EPS cốt lõi 2019-2023 sẽ đạt tăng trưởng kép hàng năm 9.0% nhờ các dự án Sao Vàng – Đại Nguyệt, Gallaf, Lô B và Sư Tử Trắng – Giai đoạn 2 và mảng FSO ổn định.

PVS	8/15/2018	18.8	-0.5%	9.3%
-----	-----------	------	-------	------

KHUYẾN CÁO

Các thông tin trong báo cáo được thu thập và phân tích dựa trên các nguồn thông tin đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy. Tuy nhiên, ngoài những thông tin về chính KBSV, KBSV không chịu trách nhiệm về độ chính xác của những thông tin trong báo cáo này. Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của KBSV và có thể thay đổi mà không cần thông báo. KBSV không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về độ chính xác của thông tin. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của KBSV và không mang tính chất khuyến nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán hay công cụ tài chính có liên quan nào. Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có sự chấp thuận bằng văn bản của KBSV. Khi sử dụng các nội dung đã được KBSV chấp thuận, xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn.

CTCP CHỨNG KHOÁN KB VIỆT NAM (KBSV)

Trụ sở chính

Địa chỉ: Tầng G, tầng 2 và 7 Tòa nhà Sky City số 88 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội
Điện thoại: (+84) 24 7303 5333 - Fax: (+84) 24 3776 5928

Chi nhánh Hà Nội

Địa chỉ: Tầng 1, Tòa nhà VP, số 5 Điện Biên Phủ, Quận Ba Đình, Hà Nội
Điện thoại: (+84) 24 7305 3335 - Fax: (+84) 24 3822 3131

Chi nhánh Sài Gòn

Địa chỉ: Tầng 1, Saigon Trade Center, 37 Tôn Đức Thắng, Phường Bến Nghé, Q1, TP Hồ Chí Minh
Điện thoại: (+84) 28 7306 3338 - Fax: (+84) 28 3910 1611

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Địa chỉ: Tầng 2, TNR Tower Nguyễn Công Trứ, 180 - 192 Nguyễn Công Trứ, Q1, TP Hồ Chí Minh
Điện thoại: (+84) 28 7303 5333 - Fax: (+84) 28 3914 1969

LIÊN HỆ

Trung Tâm Khách hàng Tổ chức: (+84) 28 7303 5333 - Ext: 2656

Trung Tâm Khách hàng Cá nhân: (+84) 24 7303 5333 - Ext: 2276

Hotmail: ccc@kbsec.com.vn

Website: www.kbsec.com.vn